

Số: 293/QĐ-THCSĐT

Cô Tô, ngày 14 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy tắc ứng xử và chuẩn mực đạo đức công vụ
của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trường TH&THCS Đồng Tiến
năm học 2026-2027**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TH&THCS ĐỒNG TIẾN

Căn cứ Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ vào Thông tư 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy tắc ứng xử trong các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Quảng Ninh về xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Quảng Ninh trở thành nguồn lực nội sinh, động lực cho phát triển nhanh, bền vững; Quyết định số 3488/QĐ-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Quảng Ninh ban hành Bộ quy tắc ứng xử trên địa bàn thành phố Quảng Ninh;

Căn cứ công văn số 1738/QĐ-SGD&ĐT ngày 25/12/2024 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh về việc ban hành Bộ tiêu chí văn hóa trường học trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố Quảng Ninh;

Căn cứ vào Quyết định số 540/QĐ-UBND ngày 27 tháng 10 năm 2025 của UBND tỉnh đặc khu Cô Tô về việc Ban hành Quy tắc ứng xử và chuẩn mực đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức Hội, Quỹ thuộc Ủy ban nhân dân đặc khu Cô Tô

Căn cứ vào Thông tư 03/2026/TT-BGDĐT ngày 30/01/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy tắc ứng xử của nhà giáo.

Căn cứ vào nhiệm vụ năm học 2026-2027;

Theo đề nghị của Hội đồng sư phạm và Ban Xây dựng nếp sống văn hóa học đường Trường TH&THCS Đồng Tiến.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Quy tắc ứng xử và chuẩn mực đạo đức công vụ của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trường TH&THCS Đồng Tiến năm học 2026-2027.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Các tổ chuyên môn, Tổ Văn phòng, tổ chức, đoàn thể, Giáo viên chủ nhiệm và học sinh trường TH&THCS Đồng Tiến chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo nhà trường (Chỉ đạo);
- Như Điều 3 (T/hiện);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



The stamp is a red circular seal. The outer ring contains the text 'U.B.N. Đ. ĐẶC KHU CÔ TỎ T.P. QUẢNG NAM' at the top and 'H. NINH' at the bottom. The inner circle contains the text 'TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ ĐỒNG TIẾN'. A blue ink signature is written over the stamp.

Trần Văn Bình

UBND ĐẶC KHU CÔ TÔ
TRƯỜNG TH&THCS ĐỒNG TIẾN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



**QUY TẮC ỨNG XỬ VÀ CHUẨN MỰC ĐẠO ĐỨC CÔNG VỤ
CỦA CÁN BỘ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN VÀ HỌC SINH
TRƯỜNG TH&THCS ĐỒNG TIẾN NĂM 2026 -2027**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 293/QĐ-TH&THCSĐT ngày 14 tháng 9 năm 2026 của Hiệu trưởng trường TH&THCS Đồng Tiến)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Văn bản này quy định các chuẩn mực về nhận thức, thái độ, hành vi ứng xử trong thực thi nhiệm vụ công vụ, hoạt động giáo dục, quan hệ xã hội, môi trường mạng và các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ tại Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Đồng Tiến (sau đây gọi tắt là Nhà trường) năm học 2026 - 2027.

2. Đối tượng áp dụng: Cán bộ quản lý (Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng); giáo viên giảng dạy cấp tiểu học và cấp trung học cơ sở; nhân viên trường học (kế toán, văn thư, thủ quỹ, y tế, thư viện, thiết bị, bảo vệ, phục vụ) và toàn thể học sinh đang học tập tại Nhà trường. Quy định này đồng thời định hướng hành vi ứng xử của cha mẹ hoặc người giám hộ học sinh và khách đến liên hệ công tác.

Điều 2. Mục đích xây dựng quy tắc

1. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, dân chủ, sáng tạo; phòng chống bạo lực học đường và các tiêu cực xã hội; đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn của Bộ tiêu chí văn hóa trường học ban hành theo Quyết định số 1738/QĐ-SGDĐT của Sở GD&ĐT Quảng Ninh.

2. Chuẩn hóa phong cách ứng xử, lề lối làm việc, văn hóa công vụ và đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, giáo viên, nhân viên; ngăn ngừa suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, vi phạm đạo đức nhà giáo.

3. Rèn luyện nhân cách, phẩm chất, kỹ năng sống, tinh thần tôn trọng đạo, kỷ luật học đường và ý thức trách nhiệm công dân cho học sinh cả hai cấp Tiểu học và Trung học cơ sở.

4. Phát huy truyền thống và giá trị con người Quảng Ninh và đặc khu Cô Tô: "Bản lĩnh, Tự cường, Kỷ cương, Đoàn kết, Nghĩa tình, Sáng tạo, Văn minh" theo tinh thần Nghị quyết số 17-NQ/TU của Thành ủy và Quyết định số 540/QĐ-UBND của UBND đặc khu Cô Tô.

5. Làm căn cứ pháp lý để đánh giá, xếp loại viên chức, người lao động hằng năm, bình xét thi đua khen thưởng và xử lý kỷ luật đối với các trường hợp vi phạm

theo quy định.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện

1. Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật, Luật Giáo dục, Luật Nhà giáo, Luật Viên chức và các quy định của ngành Giáo dục; phù hợp với đạo lý truyền thống, thuần phong mỹ tục tốt đẹp của dân tộc.

2. Thể hiện các giá trị cốt lõi: Nhân ái, tôn trọng, trách nhiệm, hợp tác, trung thực; bảo đảm bình đẳng giới, không phân biệt đối xử và tôn trọng sự đa dạng văn hóa, bảo vệ đời sống riêng tư, bí mật cá nhân theo quy định.

3. Đề cao trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu, cán bộ quản lý và thầy cô giáo: Thầy cô mẫu mực, học sinh chăm ngoan, môi trường sư phạm thân thiện và hạnh phúc.

4. Quy định rõ ràng, ngắn gọn, dễ hiểu, dễ thực hiện, phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học, THCS và điều kiện thực tiễn vùng biển đảo Cô Tô.

Chương II

QUY TẮC ỨNG XỬ CHUNG

Điều 4. Chấp hành pháp luật và quy chế kỷ cương

1. Gương mẫu chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nội quy, quy chế cơ quan và các quy định của ngành giáo dục.

2. Tuyệt đối không tuyên truyền, phát ngôn hoặc tán phát các nội dung trái với đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước; có ý thức bảo vệ uy tín của ngành, danh dự của tập thể nhà trường.

Điều 5. Thời giờ làm việc và học tập

1. Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên: Chấp hành nghiêm túc quy định về thời giờ làm việc của Nhà nước và kế hoạch công tác của trường; không đi muộn, về sớm, không bỏ giờ lên lớp; không làm việc riêng hoặc sử dụng thiết bị cá nhân vào mục đích giải trí trong giờ làm việc, giờ giảng dạy.

2. Đối với học sinh: Đi học đúng giờ, chuyên cần; tham gia đầy đủ các buổi học chính khóa, trải nghiệm sáng tạo, tiết sinh hoạt dưới cờ và sinh hoạt tập thể; chấp hành nghiêm hiệu lệnh trống và nền nếp tự quản.

Điều 6. Trang phục, tác phong và văn hóa giao tiếp

1. Trang phục cán bộ quản lý, giáo viên: Lịch sự, gọn gàng, kín đáo, trang nhã, đi giày hoặc dép có quai hậu; trang phục chuyên biệt thực hiện đúng quy định (thể dục, thực hành); cấm mặc trang phục phản cảm; đeo thẻ viên chức khi thực hiện công vụ.

2. Trang phục nhân viên: Gọn gàng, sạch sẽ, phù hợp với vị trí công việc (văn phòng, y tế, thư viện, bảo vệ); đeo thẻ nhân viên theo quy định.

3. Trang phục học sinh: Mặc đồng phục đúng quy định của trường trong các ngày học; đi giày hoặc dép có quai hậu; đầu tóc gọn gàng, sạch sẽ; không nhuộm tóc

màu nổi bật, không sơn móng tay móng chân, không đeo đồ trang sức đắt tiền hoặc trang điểm lòe loẹt.

4. Văn hóa giao tiếp: Sử dụng ngôn ngữ chuẩn mực, trong sáng, lịch thiệp, tôn trọng; thực hiện phương châm "4 xin, 4 luôn": Xin chào, xin lỗi, xin cảm ơn, xin phép; luôn mỉm cười, luôn nhẹ nhàng, luôn lắng nghe, luôn giúp đỡ.

Điều 7. Giữ gìn cảnh quan, bảo vệ tài sản và xây dựng văn hóa xanh

1. Xây dựng khuôn viên trường học "Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn", bảo đảm duy trì tỷ lệ không gian xanh tối thiểu 20% theo Bộ tiêu chí văn hóa trường học của Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Ninh.

2. Chủ động phân loại rác thải tại nguồn; tích cực tham gia các phong trào giảm thiểu rác thải nhựa, bảo vệ nguồn nước ngọt, giữ gìn vệ sinh môi trường biển đảo Cô Tô.

3. Thực hành tiết kiệm điện, nước, văn phòng phẩm; bảo vệ và giữ gìn bàn ghế, máy tính, thiết bị thí nghiệm; không viết, vẽ bậy lên tường, bàn học; tắt thiết bị điện khi ra khỏi phòng học, phòng làm việc.

Điều 8. Ứng xử trên môi trường mạng và sử dụng công nghệ thông tin

1. Tuân thủ nghiêm Luật An ninh mạng và Bộ quy tắc ứng xử trên mạng xã hội: Sử dụng thông tin có trách nhiệm, văn minh; chỉ chia sẻ thông tin chính thống, chuẩn xác, mang tính nhân văn và giáo dục cao.

2. Nghiêm cấm chia sẻ thông tin bịa đặt, chưa kiểm chứng; bình luận thô tục, bôi nhọ, xúc phạm danh dự, nhân phẩm đồng nghiệp, học sinh, phụ huynh và uy tín của nhà trường; nghiêm cấm tán phát tài liệu bạo lực, khiêu dâm.

3. Đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong quản lý và giảng dạy bảo đảm hiệu quả, liên chính học thuật, an toàn thông tin cá nhân và bản quyền tác giả.

Điều 9. Các hành vi nghiêm cấm

1. Nghiêm cấm mang vũ khí, hung khí, vật liệu nổ, chất cháy, chất độc hại và chất cấm vào khuôn viên nhà trường dưới mọi hình thức.

2. Nghiêm cấm hút thuốc lá (bao gồm cả thuốc lá truyền thống và thuốc lá điện tử), sử dụng rượu bia, đồ uống có cồn, chất kích thích tại công sở, trước và trong giờ làm việc, giờ nghỉ trưa ngày làm việc, ngày trực và giờ học tập.

3. Nghiêm cấm mọi hành vi bạo lực học đường, bạo hành thể xác và tinh thần, xúc phạm, trù dập, định kiến, xâm hại người học và người khác.

4. Nghiêm cấm gian lận trong thi cử, kiểm tra đánh giá, học tập và công tác; cấm dạy thêm học thêm trái quy định hoặc ép buộc học sinh dưới mọi hình thức.

Chương III

QUY TẮC ỨNG XỬ CỦA CÁN BỘ QUẢN LÝ, GIÁO VIÊN VÀ NHÂN VIÊN

Điều 10. Ứng xử của cán bộ quản lý cơ sở giáo dục

1. Với giáo viên, nhân viên: Tôn trọng, công tâm, khách quan, dân chủ, bao dung và khích lệ đổi mới sáng tạo; lắng nghe tâm tư nguyện vọng chính đáng của cấp

dưới; không chuyên quyền, độc đoán, hách dịch, trù dập hoặc thiên vị; nêu cao tinh thần gương mẫu của người đứng đầu.

2. Với học sinh: Yêu thương, trách nhiệm, gần gũi, bao dung; tôn trọng nhân cách và sự khác biệt; lắng nghe ý kiến phản hồi của học sinh; tạo điều kiện tối ưu để học sinh học tập, rèn luyện; tuyệt đối không xúc phạm, trù dập, bạo lực học sinh.

3. Với cha mẹ học sinh: Tôn trọng, nhã nhặn, cầu thị, lắng nghe và hợp tác; giải quyết các kiến nghị công khai, minh bạch, đúng quy định; không sách nhiễu, phiền hà, vụ lợi cá nhân.

4. Với cấp trên và khách đến làm việc: Chấp hành nghiêm sự chỉ đạo của cơ quan quản lý; giao tiếp lịch thiệp, văn minh, đón tiếp chu đáo, đúng mực.

Điều 11. Ứng xử của giáo viên

1. Với người học: Chuẩn mực, mẫu mực, bao dung, trách nhiệm, yêu thương; nhận xét, đánh giá đúng thực chất năng lực, công bằng, không thiên vị; khích lệ sự nỗ lực phấn đấu của học sinh; lắng nghe, đồng hành, tư vấn tâm lý kịp thời; tuyệt đối không xúc phạm, miệt thị, trù dập, phân biệt đối xử, bạo hành dưới mọi hình thức; không công khai thông tin cá nhân, điểm số của học sinh trái quy định.

2. Với cán bộ quản lý: Chấp hành nghiêm túc sự phân công, điều hành của Ban lãnh đạo; giữ gìn thái độ tôn trọng, trung thực, cầu thị, đóng góp ý kiến xây dựng, dám thể hiện chính kiến vì sự phát triển của nhà trường; không đùn đẩy, né tránh trách nhiệm hoặc bao che sai phạm.

3. Với đồng nghiệp: Đoàn kết, chân thành, tôn trọng, chia sẻ kinh nghiệm, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ; tự phê bình và phê bình thẳng thắn, mang tính xây dựng; không chia rẽ, bè phái, ghen ghét, nói xấu hạ uy tín đồng nghiệp; bảo vệ uy tín, danh dự tập thể sư phạm.

4. Với nhân viên: Tôn trọng, phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong thực hiện nhiệm vụ giáo dục và hành chính; không phân biệt vị trí công tác.

5. Với cha mẹ học sinh: Tôn trọng, thân thiện, trung thực, hợp tác đa chiều; chủ động trao đổi kịp thời về sự tiến bộ hoặc khó khăn của học sinh; không áp đặt, xúc phạm, vụ lợi cá nhân; không ép buộc cha mẹ học sinh tham gia các khoản đóng góp trái quy định.

6. Với cộng đồng và xã hội: Gương mẫu nơi cư trú, tích cực tham gia các hoạt động nhân đạo, xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư, lan tỏa hình ảnh đẹp của người thầy trên vùng biển đảo.

Điều 12. Ứng xử của nhân viên

1. Với người học: Chuẩn mực, hòa nhã, ân cần, tôn trọng, sẵn sàng hỗ trợ, phục vụ người học tận tâm; không gắt gỏng, cửa quyền, gây khó khăn, phiền hà hoặc xâm phạm học sinh.

2. Với cán bộ quản lý và giáo viên: Tôn trọng, trung thực, lễ phép, hợp tác chặt chẽ; hoàn thành đúng tiến độ các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ được giao; không đùn đẩy, né tránh trách nhiệm.

3. Với đồng nghiệp: Thân thiện, hợp tác, đoàn kết, chia sẻ, giúp đỡ lẫn nhau hoàn thành công việc chung của tổ Văn phòng.

4. Với cha mẹ học sinh và khách đến trường: Nhã nhặn, văn minh, lịch sự, hướng dẫn chu đáo, tận tình; không sách nhiễu, làm khó, vò vĩnh hoặc gây bức xúc.

Chương IV

QUY TẮC ỨNG XỬ CỦA HỌC SINH

Điều 13. Ứng xử của học sinh với thầy cô giáo và nhân viên nhà trường

1. Kính trọng, lễ phép, trung thực: Gặp thầy cô giáo, nhân viên và khách đến trường phải khoanh tay chào hỏi lễ phép; xưng hô đúng mực "con/em - thầy/cô, chú/bác/cô".

2. Vâng lời, chấp hành nghiêm túc sự hướng dẫn, chỉ bảo của thầy cô giáo và nhân viên nhà trường; tích cực lắng nghe, tiếp thu khuyết điểm và thật thà sửa chữa khi mắc lỗi.

3. Nghiêm cấm tuyệt đối các hành vi vô lễ, cãi lại thầy cô giáo, nói dối, bịa đặt thông tin hoặc có cử chỉ, lời nói xúc phạm danh dự, thân thể giáo viên, nhân viên.

Điều 14. Ứng xử của học sinh với bạn bè

1. Thân thiện, hòa đồng, đoàn kết, tôn trọng sự khác biệt, giúp đỡ nhau trong học tập và rèn luyện; xưng hô văn minh, lịch sự, giữ gìn tình bạn trong sáng.

2. Học sinh THCS nêu gương, chăm sóc, nhường nhịn và hỗ trợ các em học sinh tiểu học; bảo vệ bạn bè yếu thế, bạn có hoàn cảnh khó khăn.

3. Nghiêm cấm: Nói tục, chửi bậy, đặt biệt danh xấu, cô lập bạn bè; bạo lực học đường (đánh nhau, xúi giục, quay clip đánh nhau đưa lên mạng); lấy cắp tài sản hoặc trêu chọc ác ý.

Điều 15. Ứng xử của học sinh với gia đình và cộng đồng

1. Kính trọng, lễ phép, hiếu thảo, vâng lời ông bà, cha mẹ; yêu thương, nhường nhịn giúp đỡ anh chị em; chăm chỉ làm việc nhà phù hợp lứa tuổi.

2. Ứng xử văn minh nơi công cộng: Chấp hành nghiêm Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ (đội mũ bảo hiểm đúng quy chuẩn, không dàn hàng ngang, không điều khiển xe gắn máy khi chưa đủ tuổi); bảo vệ cảnh quan môi trường biển; không tham gia tụ tập gây rối an ninh trật tự.

Chương V

CHUẨN MỰC ĐẠO ĐỨC CÔNG VỤ VÀ ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP

Điều 16. Tính chính trực, liêm chính và trách nhiệm công vụ

1. Trung thực, liêm khiết, thẳng thắn; giữ vững lương tâm, danh dự người làm công tác giáo dục; không lợi dụng vị trí công tác, danh nghĩa nhà trường để tư lợi cá nhân.

2. Công khai, minh bạch thu chi tài chính, các nguồn tài trợ, xã hội hóa giáo dục theo đúng quy định pháp luật; thực hiện nghiêm kê khai tài sản, thu nhập theo quy định.

3. Chống bệnh thành tích, gian lận hồ sơ, giáo án; đánh giá thực chất năng lực học sinh, nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục.

Điều 17. Tinh thần kỷ cương, đoàn kết và bản lĩnh thực thi nhiệm vụ

1. Nêu cao ý thức tổ chức kỷ luật, kỷ cương hành chính và trật tự công vụ; phục tùng tuyệt đối sự phân công của tổ chức và người đứng đầu.

2. Giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất nội bộ; kiên quyết đấu tranh chống các biểu hiện bè phái, cục bộ, gây mất đoàn kết trong trường học.

3. Thực hiện phương châm "5 thật": Nghĩ thật, nói thật, làm thật, hiệu quả thật, học sinh và nhân dân được thụ hưởng thật; phát huy tinh thần "6 dám": Dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn thử thách vì sự nghiệp giáo dục vùng biển đảo Cô Tô.

Điều 18. Tính khách quan, công bằng và tôn trọng người học

1. Đánh giá, xếp loại học sinh công bằng, khách quan, chính xác theo Thông tư của Bộ GD&ĐT; tuyệt đối không vì quan hệ quen biết, tư lợi hoặc định kiến cá nhân mà làm sai lệch kết quả đánh giá.

2. Đối xử bình đẳng, bao dung với tất cả học sinh; tạo cơ hội đồng đều cho mọi học sinh phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực, đặc biệt quan tâm hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn.

Điều 19. Sự tận tụy, chuẩn mực chuyên môn và đổi mới sáng tạo

1. Tận tâm, yêu nghề, cống hiến hết mình vì sự tiến bộ của học sinh; chuẩn bị chu đáo kế hoạch bài dạy, học liệu số trước khi lên lớp; tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá.

2. Thường xuyên tự học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, lý luận chính trị và kỹ năng sư phạm; Tích cực tham gia sinh hoạt chuyên môn, hội thảo khi được phân công.

3. Tiên phong chuyển đổi số: Áp dụng hiệu quả trí tuệ nhân tạo (AI), học liệu số tương tác và các phương tiện công nghệ hiện đại vào quản lý và dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục của Nhà trường.

Chương VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 20. Trách nhiệm của Ban lãnh đạo

1. Tổ chức phổ biến, quán triệt sâu rộng Quy tắc này đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh ngay từ đầu năm học 2026 - 2027.

2. Niêm yết công khai Quy tắc tại bảng tin Nhà trường và đăng tải toàn văn trên Cổng thông tin điện tử của trường.

3. Thiết lập đường dây nóng và hòm thư góp ý (kể cả kênh tiếp nhận trực tuyến) để kịp thời tiếp nhận, xử lý các phản ánh, góp ý về hành vi ứng xử, bảo đảm tuyệt đối an toàn và bảo mật thông tin người phản ánh.

4. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, định kỳ sơ kết học kỳ và tổng kết năm học; thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo gửi Phòng VH-XH và UBND đặc khu Cô Tô theo quy định.

Điều 21. Trách nhiệm của các đoàn thể và tổ chuyên môn

1. Đoàn Thanh niên, Đội TNTP Hồ Chí Minh: Xây dựng các phong trào thi đua học tập tốt, rèn luyện chăm; tổ chức các diễn đàn, buổi sinh hoạt chuyên đề về "Xây dựng tình bạn đẹp - Nói không với bạo lực học đường", "Văn hóa ứng xử trên không gian mạng" và các phong trào bảo vệ môi trường biển đảo.

2. Tổ chuyên môn, Tổ Văn phòng: Đưa nội dung thực hiện quy tắc ứng xử vào sinh hoạt định kỳ hằng tháng; thường xuyên theo dõi, động viên, nhắc nhở các thành viên trong tổ thực hiện nghiêm túc.

Điều 22. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Khen thưởng: Tập thể, cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh gương mẫu thực hiện tốt Quy tắc ứng xử sẽ được biểu dương, khen thưởng định kỳ hằng tháng, học kỳ và năm học; đây là căn cứ bình xét thi đua, khen thưởng các danh hiệu thi đua theo quy định.

2. Xử lý vi phạm: Mọi hành vi vi phạm Quy tắc này, tùy theo tính chất và mức độ, sẽ bị nhắc nhở, phê bình, xếp loại viên chức không hoàn thành nhiệm vụ, xử lý kỷ luật theo Luật Viên chức, Luật Giáo dục, Điều lệ nhà trường hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định pháp luật.

Điều 23. Hiệu lực thi hành

1. Quy tắc này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký Quyết định ban hành và được áp dụng trong toàn trường năm học 2026 - 2027.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung, các bộ phận, đoàn thể và cá nhân kịp thời phản ánh về Ban lãnh đạo để tổng hợp, xem xét điều chỉnh cho phù hợp./.